

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày 05-02-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Ông Trần Ngọc Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kiều Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

PVT, sinh ngày 13 tháng 10 năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 125 đường A, thôn B, xã C, huyện D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông E và bà F; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 13 tháng 10 năm 2020, tạm giam từ ngày 19 tháng 10 năm 2020; có mặt.

- Người làm chứng: Chị NLC; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 13 tháng 10 năm 2020, NLC điều khiển xe mô tô BKS 15B1-438.15 chở PVT đi chuyên chở khách để nhận tiền công. Khi đi đến khu vực ngã tư G, xã C, huyện D, thành phố Hải Phòng, PVT nhận được điện thoại từ số máy 0705.558.583 của một người nam giới (chưa xác định được lai lịch) hẹn

PVT đến khu vực đường H, phường I, quận J để nhận hàng đi giao cho khách. PVT đồng ý và bảo NLC chở PVT đến địa điểm như người đàn ông đã điện thoại. Khi đến nơi, NLC dừng xe đợi, PVT đi bộ đến chỗ người nam giới cách vị trí NLC đứng khoảng 5m đến 10m. Người nam giới đưa cho PVT 01 túi nilon có mép dán màu xanh, một chiếc khẩu trang y tế màu đen được buộc lại, 01 bật lửa dạng khò và bảo PVT đây là “ma túy đá” và nhờ chuyển đến cho khách tại đường K, quận L, thành phố Hải Phòng, địa chỉ cụ thể sẽ gửi qua điện thoại cho PVT sau; tiền công vận chuyển 50.000 đồng PVT nhận sau khi giao hàng, do người nhận hàng trả. PVT đồng ý cầm túi hàng là ma túy “đá” ở tay trái, khẩu trang, bật lửa khò để trong túi quần và ra xe bảo NLC chở đến điểm giao hàng. Khi đi, PVT không nói với NLC là giao hàng gì, cho ai, địa điểm ở đâu. NLC chở PVT đi đến đầu đường H, phía đường M thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang, thu giữ trên tay trái của PVT 01 túi nilon kích thước 2,5x2,5cm có mép dán màu xanh bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 01), tại túi quần bên phải phía trước 01 khẩu trang y tế màu đen bên trong có 01 ống hút bằng nhựa màu trắng, 01 nắp chai nhựa màu xanh gắn 01 ống tẩu bằng thủy tinh bám dính tạp chất màu nâu đen, 01 ống hút bằng nhựa (mẫu số 02), thu giữ tại túi áo khoác bên trái, phía trước PVT đang mặc 01 bật lửa dạng khò; 01 xe mô tô BKS 15B1-438.15, 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI màu đen đã qua sử dụng và số tiền 410.000 đồng.

Kết luận giám định số 661 ngày 16/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: *"Tinh thể của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,42 gam là loại Methamphetamine; Tạp chất màu nâu đen bám dính trong tẩu thủy tinh của mẫu 02 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng ma túy"*.

Vật chứng của vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong bì giấy số 661/2020/PC09; 01 đoạn ống hút bằng nhựa, 01 ống tẩu thủy tinh bám dính tạp chất màu nâu đen được gắn vào 01 nắp nhựa màu xanh và 01 đoạn ống hút, 01 khẩu trang y tế màu đen được niêm phong trong bì giấy số 661A/2020/PC09; 01 bật lửa dạng khò; 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI màu đen đã qua sử dụng; số tiền 410.000 đồng, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSHB ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố PVT về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo PVT khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Người làm chứng NLC đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, đã có lời khai trong hồ sơ thể hiện nội dung phù hợp với lời khai của bị

cáo tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt PVT với mức án tù từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 đoạn ống hút bằng nhựa, 01 ống tẩu thủy tinh bám dính tạp chất màu nâu đen được gắn vào một nắp nhựa màu xanh, 01 đoạn ống hút, 01 khẩu trang y tế màu đen và 01 bật lửa dạng khò; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI màu đen đã qua sử dụng; trả lại bị cáo số tiền 410.000 đồng; bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận của bị cáo PVT tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, khẳng định: Khoảng 20 giờ ngày 13 tháng 10 năm 2020, tại đường H, phường I, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, PVT có hành vi dịch chuyển bất hợp pháp 0,42 gam Methamphetamine, mục đích để nhận tiền công vận chuyển. Như vậy, hành vi của PVT đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định

tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về các chất ma túy mà trực tiếp là vận chuyển trực tiếp chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Bị cáo PVT không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Bản thân bị cáo có thời gian tham gia trong quân ngũ, bố đẻ của bị cáo là dân quân tự vệ tại địa phương và bác ruột bị cáo là liệt sỹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

[7] Cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì giấy số 661/2020/PC09; 01 đoạn ống hút bằng nhựa, 01 ống tẩu thủy tinh bám dính tạp chất màu nâu đen được gắn vào một nắp nhựa màu xanh, 01 đoạn ống hút, 01 khẩu trang y tế màu đen và 01 bật lửa dạng khò ,đều được niêm phong trong phong bì giấy số 661A/2020/PC09. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI là công cụ bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Số tiền 410.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với NLC là người điều khiển xe mô tô chở PVT đi vận chuyển trái phép chất ma túy, nhưng NLC không được PVT bàn bạc, không biết và không tham gia vào việc PVT giao dịch, vận chuyển trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý. Đối với người nam giới sử dụng số điện thoại 0705.558.583 thuê PVT vận chuyển ma túy, qua tra cứu thông tin xác định số điện thoại trên là của chị N, sinh năm 2000, cư trú tại xã O, huyện P, thành phố Hải

Phòng, chị N không có mặt tại địa phương từ hai năm nay, nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

- Về án phí:

[9] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo PVT phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: PVT 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 13 tháng 10 năm 2020.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì giấy số 661/2020/PC09; 01 đoạn ống hút bằng nhựa, 01 ống tẩu thủy tinh bấm dính tạp chất màu nâu đen được gắn vào một nắp nhựa màu xanh, 01 đoạn ống hút, 01 khẩu trang y tế màu đen và 01 bật lửa dạng khò đều được niêm phong trong phong bì giấy số 661A/2020/PC09. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI màu đen đã qua sử dụng. Trả lại bị cáo PVT số tiền 410.000 (bốn trăm mười nghìn) đồng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 01 năm 2021 và Biên lai thu tiền số AA/2010/7620 ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng)

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo PVT phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Yến